

Bản án số: **207/2020/HS-ST**
Ngày 26 tháng 10 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thiên Thuận**

2. Ông **Đỗ Xuân Sảng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Việt Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Cung Đình H - Sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số 50 phố H, phường Hquận H, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cung Tiến V (đã chết); Con bà Doãn Thị H1;

Nhân thân:

- Từ năm 1997 đến tháng 7/2006, bị xử phạt hành chính về các hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản, đưa đi cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 17/12/1999, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân” (Bản án số 467/HSST ngày 17/12/1999).

Ngày 28/01/2000, bị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt **Cung Đình H** 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội “Cướp tài sản của công dân” (Bản án số 45/2000/HSPT ngày 28/01/2000, khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi); Được xóa án tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự.

- Ngày 27/8/2003, bị Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 45/2000/HSPT ngày 28/01/2000 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù kể từ ngày 21/3/2003 (Bản án số 259/2003/HSST ngày 27/8/2003); Đã được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 29/12/2011, bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 274/2011/HSST ngày 29/12/2011); Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/6/2020; Tạm giam ngày 28/6/2020 (Số giam 3324V1/5). Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 của Công an Thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, Tổ công tác Công an phường Hàng Buồm trong khi làm nhiệm vụ tuần tra phòng chống tội phạm, phát hiện Cung Đình H đang đứng trước cửa số nhà 218 phố Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Thấy có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, Tổ công tác đã yêu cầu tiến hành kiểm tra. Khi kiểm tra, H tự nguyện giao nộp từ tay trái 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 túi nilông kích thước (2 x 1,5)cm đựng tinh thể màu trắng và 01 gói giấy kích thước (3 x 3)cm bên trong đựng chất bột màu trắng, ngay tại chỗ H khai nhận là ma túy ‘đá’ và heroine mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở Công an phường Phúc Tân để giải quyết (BL 26 đến 29).

Ngoài số ma túy H tự nguyện giao nộp, Tổ công tác còn thu giữ: 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đỏ đã qua sử dụng, có sim số 1: 0376.871.955, sim số 2: 0904.102.290 - Kiểm tra điện thoại có nội dung cuộc gọi, tin nhắn trao đổi mua bán ma túy với số sim 0971.573.081 (BL 34, 65, 68, 69).

Tại bản giám định số 4928/KLGD-PC09 ngày 26/6/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (2 x 1,5)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,141 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy kích thước (3 x 3)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,036 gam (BL 41).

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Cung Đình H khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, H nhận được điện thoại số 0971.573.081 của đối tượng quen biết ngoài xã hội tên Tuấn Anh (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) gọi nhờ mua hộ 01 gam ma túy “đá”. H đồng ý và Tuấn Anh hẹn đến địa điểm 220 phố Phúc Tân để lấy tiền đi mua ma túy “đá”. Sau đó H đi bộ đến ngã tư phố Nguyễn Khiết – Phúc Tân, có một người phụ nữ (không quen biết) đến đưa cho H số tiền 850.000 đồng để đi mua ma túy “đá” cho Tuấn Anh. Sau khi nhận tiền, H thuê xe ôm gần đó đi đến phố Trần Bình Trọng gặp đối tượng tên Hoa mua ma túy, do Hoa còn ít ma túy “đá” nên H chỉ mua được 300.000 đồng và mua thêm 100.000 đồng tiền ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Sau đó H cất giấu 02 gói ma túy trên vào 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi đi xe ôm về đến trước số 218 Phúc Tân để đưa cho Tuấn Anh, H trả tiền xe ôm 50.000 đồng, còn lại 400.000 đồng H sẽ trả lại cho Tuấn Anh. Khi H đang đứng đợi Tuấn Anh đến lấy ma túy “đá” thì bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Đây là lần đầu tiên H đi mua hộ ma túy “đá” cho Tuấn Anh, nếu thành công H sẽ được lời ra số ma túy Heroine mua để sử dụng. Về 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đỏ đã qua sử dụng, có sim số 1: 0376.871.955, sim số 2: 0904.102.290 là tài sản của H, trong đó điện thoại có sử dụng vào việc trao đổi

liên lạc đi mua ma túy “đá” cho Tuấn Anh. Sau đó ngày 22/6/2020, H thay đổi lời khai về đối tượng đã bán ma túy, H khai mua ma túy đá và heroine của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực đường tàu phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội (BL 74 đến 89).

Qua xác minh xác định tại phố Trần Bình Trọng có đối tượng tên Nguyễn Thị H2 (sinh năm: 1982; Trú tại: Số 29 T, phường N, quận H, H). Tại Cơ quan điều tra, H2 khai không quen biết và không bán ma túy cho H. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H2 và H nhận dạng qua ảnh đối với nhau, H2 và H đều không nhận dạng được, do đó Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý đối với H2.

Đối với hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,036 gam của H nhằm mục đích để sử dụng, Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ đối với Cung Đình H.

Về các đối tượng tên Tuấn Anh, người phụ nữ đưa tiền và người phụ nữ bán ma túy cho H, quá trình điều tra H khai không biết rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể. Tiến hành rút list các số điện thoại: 0376.871.955, 0904.102.290, 0971.573.081 nhưng không xác định được thông tin cụ thể chủ thuê bao, nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Cung Đình H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 32 đến 38 tháng tù; Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được cùng 02 sim điện thoại, 01 ví da màu đen; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu trắng đỏ đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo; Không phạt tiền bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Cung Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người

làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, Cung Đình H đang thực hiện hành vi bán phép 0,141 gam ma túy loại Methamphetamine, thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước số 218 phố Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, xã hội... gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi mà phạm tội, nhân thân bị cáo nhiều lần bị xử lý hình sự, do đó cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền án bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 274/2011/HSST ngày 29/12/2011) chưa được xóa án nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Tòa không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo + 02 sim điện thoại + 01 ví da màu đen đã cũ cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đỏ đã cũ bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy + số tiền 400.000 đồng mua ma túy còn lại cần tịch thu sung công;

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Cung Đình H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Cung Đình H 32** (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

* Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 phong bì niêm phong (trên mép dán có chữ ký của Cung Đình H, giám định viên Trương Trọng Việt, người chứng kiến Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Tuấn Anh, cán bộ Công an phường Nguyễn Mạnh Quỳnh và dấu tròn của Công an phường Hàng Buồm) bên trong có: 01 túi nilông (KT 2x1,5cm) đựng ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,141 gam (PC09 - CATP Hà Nội trích mẫu 0,023 gam còn lại 0,118 gam Methamphetamine); 01 gói giấy (KT 3x3cm) đựng ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,036 gam (PC09 – CATP Hà Nội trích mẫu 0,014 gam còn lại 0,022 gam Heroine).

(Theo kết luận giám định số 4928/KLGD-PC09 ngày 26/6/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội và các biên bản niêm phong vật chứng).

- 02 sim điện thoại đã cũ;

- 01 ví da màu đen đã cũ;

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ Số tiền 400.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đỏ, máy cũ, đã qua sử dụng, bàn phím bị mờ, có số IMEI 1 ngoài máy: 3549...8535, tại thời điểm kiểm tra không mở được máy nên không rõ chất lượng, hiện trạng.

Số vật chứng, tiền trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng, Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/10/2020.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cung Đình H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Thắng

